

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ
ĐIỀU CHỈNH LƯƠNG HƯU,
TRỢ CẤP BẢO HIỂM XÃ HỘI
VÀ TRỢ CẤP HẰNG THÁNG**
(Theo quy định tại Nghị định số
42/2023/NĐ-CP ngày 29/6/2023
của Chính phủ)



THÁNG 6 NĂM 2023

**1. CÁC NHÓM ĐỐI TƯỢNG
THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH
CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 42/2023/NĐ-
CP, BAO GỒM:**

a. Cán bộ, công chức, công nhân, viên chức và người lao động (kể cả người có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, người nghỉ hưu từ quỹ bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An chuyển sang theo Quyết định số 41/2009/QĐ-TTg), quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu đang hưởng lương hưu hằng tháng.

b. Cán bộ xã, phường, thị trấn quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, Nghị định số 121/2003/NĐ-CP và Nghị định số 09/1998/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 50/CP ngày 26/7/1995.

c. Người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hằng tháng theo quy định của pháp luật; người đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg, Quyết định số 613/QĐ-TTg, công nhân cao su đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 206-CP ngày 30/5/1979.

d. Cán bộ xã, phường, thị trấn đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981.

đ. Quân nhân đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 38/2010/QĐ-TTg).

e. Công an nhân dân đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương.

g) Quân nhân, công an nhân dân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc,

làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

h. Người đang hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng.

i. Người đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng trước ngày 01/01/1995.

Từ ngày 01/7/2023, mức hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng được điều chỉnh như sau:

- Tăng thêm 12,5% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6/2023 với 09 nhóm đối tượng nêu trên đã được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP.

- Tăng thêm 20,8% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2023 đối với 09 nhóm đối tượng nêu trên chưa được điều chỉnh theo Nghị định 108/2021/NĐ-CP .

2. Các đối tượng quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e và g nghỉ hưởng

lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng trước ngày 01/01/1995, sau khi thực hiện điều chỉnh theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 42/2023/NĐ-CP có mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng dưới 3.000.000 đồng/tháng.

Từ ngày 01/7/2023, các đối tượng sau khi điều chỉnh có mức hưởng thấp hơn 3.000.000 đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm như sau:

Tăng	thêm	300.000
đồng/người/tháng	đối với những người có	
mức	hưởng	dưới
đồng/người/tháng;		2.700.000

Tăng	lên	bằng	3.000.000
đồng/người/tháng	đối với những người		
có	mức	hưởng	từ
đồng/người/tháng	đến	dưới	3.000.000
đồng/người/tháng.			

Nghị định số 42/2023/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 14/8/2023, các quy định tại Nghị định 42/2023/NĐ-CP được thực hiện từ ngày 1/7/2023./.

SỞ TƯ PHÁP TP HỒ CHÍ MINH